TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2022/QĐST- HNGĐ	*Thái Bình, ngày 08 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 11/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người yêu cầu:

- Chị Đỗ Kim D, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Số nhà 403, đường T, tổ 02, phường Đ, thành phố T1, tỉnh T1.

- Anh Phan Thanh N, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Phòng 601, Tòa nhà hỗn hợp văn phòng ở Licogi 12, số 21 phố Đ1, phường Đ2, quận H, thành phố H1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Đỗ Kim D và anh Phan Thanh N là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ2, quận H, thành phố H1 vào ngày 20/02/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống nên từ tháng 5/2021 chị D và anh N đã sống ly thân. Nay chị D và anh N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ. Việc ly hôn, chị D và anh N đã suy nghĩ kỹ và đề nghị Tòa án công nhận cho chị D và anh N được thuận tình ly hôn. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị D và anh N là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Chị Đỗ Kim D và anh Phan Thanh N có 01 con chung là Phan Phúc H2, sinh ngày 19/02/2021. Ly hôn, chị D và anh N thống nhất thỏa thuận: Chị D trực tiếp nuôi dưỡng con Phan Phúc H2, sinh ngày 19/02/2021, anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về chia tài sản: Chị Đỗ Kim D và anh Phan Thanh N không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó, Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Đỗ Kim D và anh Phan Thanh N chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Chị Đỗ Kim D và anh Phan Thanh N thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Đỗ Kim D và anh Phan Thanh N thống nhất thỏa thuận: Chị Đỗ Kim D trực tiếp nuôi dưỡng con Phan Phúc H2, sinh ngày 19/02/2021, anh Phan Thanh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phan Thanh N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về chia tài sản: Chị Đỗ Kim D và anh Phan Thanh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Đỗ Kim D và anh Phan Thanh N mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị D, anh N đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0000489 ngày 26/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- UBND phường Đ2, quận H, thành phố H1;
(CNKH số 21/2020 ngày 20/02/2020);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết